

Số: 538/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 31 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chuyển cơ sở nhà, đất thuộc Sở Khoa học và Công nghệ sang
Sở Dân tộc và Tôn giáo tiếp tục quản lý, sử dụng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, ngày 21/6/2017;

Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, Luật kế toán, Luật kiểm toán độc lập, Luật ngân sách nhà nước, Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 50/2025/NĐ-CP ngày 28/2/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị quyết 15/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành quy định thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Vĩnh Long;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 61/TTr-STC, ngày 28/3/2025 và Công văn số 168/SKHCN-VP ngày 21/3/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ, Công văn số 80/SDT&TG-VP ngày 21/3/2025 của Sở Dân tộc và Tôn giáo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chuyển cơ sở nhà, đất thuộc Sở Khoa học và Công nghệ sang Sở Dân tộc và Tôn giáo để tiếp tục quản lý, sử dụng, cụ thể như sau:

- Bên giao tài sản: Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện bàn giao tài sản và báo cáo giảm tài sản theo quy định.
- Bên nhận tài sản: Sở Dân tộc và Tôn giáo thực hiện tiếp nhận tài sản và báo cáo tăng tài sản theo quy định.
- Cơ quan chứng kiến bàn giao: Sở Tài chính.
- Danh mục tài sản cụ thể như sau:

Tên tài sản	Diện tích (m²)	Giấy chứng nhận QSDĐ	Năm xây dựng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại theo SSKT (đến 31/12/2024) (đồng)
Nhà	- Diện tích xây dựng: 410,2m ² - Diện tích sàn: 912,53m ²		Năm 1975 (Tiếp nhận tài sản đã qua sử dụng)	1.937.789.035	84.859.940
Sân			Năm 1975 (Tiếp nhận tài sản đã qua sử dụng)	18.731.000	0
Đất	831,1 m ²	BN 483115, ngày 12/9/2014		10.804.300.000	10.804.300.000

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Sở Tài chính phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Dân tộc và Tôn giáo và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện bàn giao, tiếp nhận, báo cáo kê khai tài sản, thực hiện các thủ tục về đất đai. Đồng thời, quản lý sử dụng theo quy định của Luật Quản lý sử dụng tài sản công, Luật Đất đai và các quy định có liên quan.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT.UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT.TH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**